TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HƯNG
TỈNH THÁI BÌNH
Án số: 42/2019/HSST
Ngày: 30/7/2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Tiến Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Ngọc Thùy

2. Ông Cao Gia Tuấn

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thuận Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Thái- Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 7 năm 2019 tại Nhà văn hóa xã Đông D, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình đã xét xử (Lưu động) công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 49/2019/HSST ngày 17 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2019/ QĐXXST- HS ngày 18 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Hà Văn H, sinh ngày 28/11/1989 năm. Tại: Thôn Ng, xã Đ, thành phố Thái Bình, , tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn Ng, xã Đ, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: (Không co tên bố trong giấy khai sinh) , con bà: Hà Thị T; Có vợ: Trần Thị H và 02 con , con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Học hết lớp 9/12 ở nhà lao độngntự do; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 04/6/2019 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

-Người có quyền lợi liên quan:

Anh Phạm Văn Th, sinh năm 1981.

Trú tại: Thôn V, xã L, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

(Vắng mặt tại phiên tòa không có lí do)

Người có chứng kiến:

1- Anh Vũ Văn Qu, sinh năm 1974.

Trú tai: Thôn Ký Con, xã Đông Xuân, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

2- Anh Vũ Xuân H, sinh năm 1982.

Trú tai: Thôn Tr, xã T, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa không có lí do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Văn H là đối tượng sử dụng ma túy. Khoảng hơn 16 giờ ngày 04/6/2019, H đang ngồi quán nước ở ngã tư Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình thì nhận được điện thoại của Phạm Văn Th, Th hỏi "Có ma túy không, bán cho 300.00 đồng ma túy đá". H đồng ý. Th hẹn gặp H ở quán nước mé đường 39B thuộc địa phận thôn Ký Con, xã Đông Xuân, huyện Đông Hưng. Sau đó H đi nhờ xe mô tô của người đi đường (H không biết tên tuổi, địa chỉ) đến chỗ hẹn với Th. Khi đi đến quán nước ở mé đường 39B, thuộc địa phận thôn Ký Con, xã Đông Xuân, H thấy Th đang ở mé đường nên xuống xe và đi bộ lại gần gặp Th. Thấy H, Th đưa cho H 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). H cầm tiền rồi lấy gói ma túy đá ở túi hậu quần H đang mặc đưa cho Th, sau đó lấy 1 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng ở túi hậu bên phải quần H đang mặc để trả lại Th. Th cầm tiền, ngay lúc này bị lực lượng Công an huyện Đông Hưng, phối hợp với Công an xã Đông Xuân bắt quả tang. Cơ quan công an đã mời người chứng kiến là anh Nguyễn Xuân Hải và anh Vũ Văn Qu chứng kiến sự việc. Tiến hành kiểm tra, thu giữ ở tay phải H 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đồng, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia đen trắng vỏ màu đen đã qua sử dụng; kiểm tra người Th thu giữ ở túi hậu bên phải quần H đang mặc 01 vỏ kẹo xylitol màu xanh trắng bạc bên trong có 1 túi nilong màu trắng kích thước (1x1,5) cm có nắp viền màu đỏ, bên trong có các hạt tinh thể màu trắng, Th khai là ma túy đá vừa mua của H, 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đồng, 01 điện thoại Nokia đen trắng vỏ màu tím đã qua sử dụng. Công an huyện Đông Hưng đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý, niêm phong vật chứng, sau đó đưa H và Th về Công an huyện Đông Hưng để giải quyết.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hà Văn H tại thôn Ng, xã Đ, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật gì.

Tại bản Kết luận giám định số 210/KLGĐ-PC09 ngày 05/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,0812 gam (không phẩy không nghìn tám trăm mười hai gam).

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKSĐH ngày 17/7/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố bị cáo Hà Văn H - Về tội *" Mua bán trái phép chất ma túy "* theo Khoản 1 Điều 251của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên trình bày bản luận tội:

Tại phiên tòa sơ thẩm không có tình tiết nào mới, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị tuyên bố bị cáo Hà Văn H– Phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy " theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo Hà Văn H đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội. Do đó, bị cáo Hà Văn H được hưởng tình tiết giảm nhẹ là : Khai báo thành khẩn, quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

Đề nghị áp dụng Khoản 1 và Khoản 5 Điều 251 và các Điều 38, 50 , Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt:

- Bị cáo Hà Văn H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Phạt bổ sung đói với Hà Văn H là 5.000.000đ đến 6.000.000đ

+Về vật chứng của vụ án: - Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine còn lại sau giám định. Tịch thu sung công quỹ của bị cáo H 01 điện thoại (do bị cáo H dùng điện thoại để liên lạc việc mua bán ma túy) Nokia và số tiền 300.000đ (là số tiền của Th mua ma túy của H). Trả lại cho bị cáo H số tiền 200.000đ.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định và phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[I[Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tiến hành thu thập các tài liệu, chứng cứ theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo , Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại, tố cáo. Do đó các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

Đối với việc vắng mặt của anh Phạm Văn Th, anh Nguyễn Xuân H và anh Vũ Văn Qu là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và là người làm chứng. Xét thấy trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của họ. Do đó, sự vắng mặt tại phiên tòa của anh Th,

anh Hải và anh Quảng không ảnh H đến việc xét xử. Vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[II] Về nội dung:

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hà Văn H đã khai nhận:

Hà Văn H và Phạm Văn Th là bạn bè quen biết nhau và đều là đối tượng sử dụng ma túy. Chiều ngày 04/6/2019 H đến khu vực vườn hoa thuộc thành phố Thái Bình mua ma túy của một người đàn ông không quen biết với lượng tiền mua là 500.000đ. H đem về sử dụng một nửa, còn lại H cho ma túy vào vỏ kẹo Xilitol và cho vào túi quần.

Khoảng hơn 16 giờ ngày 04/6/2019, H nhận được điện thoại của Phạm Văn Th, Th hỏi "Có ma túy không, bán cho 300.00 đồng ma túy đá". H đồng ý. Th hẹn gặp H ở quán nước mé đường 39B thuộc địa phận thôn Ký Con, xã Đông Xuân, huyện Đông Hưng. Nhận được điện thoại của Th, H đã đi nhờ xe mô tô của người đi đường đến chỗ hẹn với Th. Khi đi đến quán nước ở mé đường 39B, thuộc địa phận thôn Ký Con, xã Đông Xuân, H thấy Th đang ở mé đường nên H xuống xe và đi bộ lại gần gặp Th. Thấy H, Th đưa cho H 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng. H cầm tiền rồi lấy gói ma túy đá ở túi hậu quần H đang mặc đưa cho Th, sau đó lấy 1 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng ở túi hậu bên phải của quần H đang mặc để trả lại Th. Th cầm tiền, ngay lúc này bị lực lượng Công an huyện Đông Hưng, phối hợp với Công an xã Đông Xuân bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo Hà Văn H phù hợpvới các chứng cứ như: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng lập hồi 17 giờ ngày 04/6/2019 tại Uỷ ban nhân dân xã Đông Xuân, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình cùng với lời khai của Phạm Văn Th là người mua ma túy của H và lời khai của những người chứng kiến, cùng với bản giám định kết luận: *Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,0812 gam***,** đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hà Văn H đã phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy "* theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Hành vi của bị cáo Hà Văn H là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền độc quyền quản lí về ma tuý của nhà nước.

[2] Xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội:

Với mức độ mua bán **0,0812gam** ma tuý là loại **methamphetamine** thì hành vi phạm tội của bị cáo Hà Văn H thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[3]+Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

[4]+Tình tiết giảm nhẹ:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nên bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ là: Khai báo thành khẩn, quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

+ Áp dụng Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo Hà Văn H 5.000.000đ để sung công quỹ nhà nước.

Ma túy là chất gây nghiện đặc biệt nguy hiểm chỉ cần sử dụng một vài lần là người sử dụng sẽ bị nghiện. Khi bị nghiện thì các hành vi của người nghiện sẽ lệ thuộc vào ma túy. Sử dụng ma túy không những gây thiệt hại về kinh tế, hại cho về sức khỏe, ảnh H đến hạnh phúc gia đình, ảnh H đến danh dự của cha, mẹ và các con, là nguồn gây bệnh nguy hiểm cho chính người thân của người nghiện. Đặc biệt khi cần có tiền để mua ma túy thỏa mãn cơn nghiện, người nghiện bất chấp tất cả có thể đánh cả bố mẹ, vợ con để lấy tiền mua ma túy và nguy hiểm hơn người nghiện rất dễ phạm tội như trộm cắp, cướp giật…. thậm chí giết người để cướp của.

Pháp luật hình sự Việt Nam quy định hình phạt đối với người phạm tội ma túy là rất nghiêm khắc, nhiều bị cáo đã bị tử hình về tội phạm ma túy. Song vì lãi suất của ma túy đem lại nên bọn tội phạm không ngừng lôi kéo dụ dỗ nhất là đối với lứa tuổi thanh, thiếu niên. Do đó trong công cuộc phòng chống ma túy nhân dân luôn là nòng cốt quan trọng. Để tiến tới xã hội không còn ma túy nhân dân hãy phối hợp tích cực với cơ quan chức năng, nếu thấy người nào sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng ma túy hãy kịp thời bắt giữ hoặc thông báo cho cơ quan chức năng, để cơ quan chức năng có biện pháp xử lý kịp thời.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Methamphetamine có khối lượng 0,0501gam còn lại sau giám định. Vì Methamphetamine là vật phẩm cấm lưu hành.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000đ (là tiền của Phạm Văn Th mua ma túy của Hà Văn H trong số tiền 500.000đ mà cơ quan điều tra thu của H) và 01 điện thoại Nokia (thu của H). Vì số tiền 300.000đ là là tiền liên quan trực tiếp đến tội phạm, còn chiếc điện thoại là điện thoại là H đã dùng liên lạc để bán ma túy.

Đối với số tiền 200.000đ (trong số tiền 500.000đ mà cơ quan điều tra thu của H) không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho H.

Đối với chiếc điện thoại của Th mà Th đã dùng để gọi điện cho H để liên lạc về việc mua ma túy là vật chứng của vụ án và là phương tiện liên quan trực tiếp đến tội phạm. Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự cần tịch thu. Song Cơ quan điều tra đã trả lại cho Th nay việc thu hồi lại là khó khăn. Do đó chấp nhận việc cơ quan điều trả đã trả chiếc điện thoại cho Th. Cùng số tiền 200.000đ Th do lao động mà có, số tiền này không dùng vào việc vi phạm pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh:

Tuyên bố : Bị cáo Hà Văn H - Phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy"

[2] Về áp dụng luật và hình phạt:

- Áp dụng Khoản 1 và Khoản 5 Điều 251; Điều 38, 50; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

+Xử phạt bị cáo Hà Văn H 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2019.

Phạt bổ sung đối với Hà Văn H 5.000.000đ để sung công quỹ nhà nước.

[3] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự

- Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Methamphetamine có khối lượng 0,0501gam còn lại sau giám định, được đựng trong phong bì số 210/KLGĐ.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000đ (là tiền của Phạm Văn Th mua ma túy của Hà Văn H trong số tiền 500.000đ mà cơ quan điều tra thu của H) và 01 điện thoại Nokia (thu của H).

Trả lại cho bị cáo H số tiền 200.000đ nhưng tiếp tục quản lý để đảm bao thi hành án.

Chuyển số tiền 500.000đ và 01 điện thoại Nokia màu đen mà cơ quan điều tra thu của Hà Văn H sang Cơ quan thi hành án dân sự huyện Đông Hưng để đảm bảo thi hành án và để xử lí theo pháp luật.

Chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trả lại Phạm Văn Th 01 điện thoại Nokia và 200.000đ .

4] Về án phí:

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội, quy định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí.

Bị cáo Hà Văn H phải chịu 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày. Đối với bị cáo mặt tại phiên tòa tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Đối với anh Th vắng mặt tại phiên tòa tính từ ngày tống đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận
-Bị cáo.
-VKS,CA,THA;h :Đông Hưng.
- VKSND tỉnh Thái Bình
-Người có QLVNVLQ
-Sở Tư pháp (khi án có hiệu lực)
-Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bùi Tiến Hưng